

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2023/HS-ST

Ngày: 17-02-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lại Văn Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Mạnh Tuân
Ông Trần Trọng Đại

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo –Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Văn N - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 129/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2022 theo Q định đưa vụ án ra xét xử số 128/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Văn N, sinh năm 1991; Nơi ĐKKHKT: Xóm 5 (xóm 22 cũ), xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; học vấn lớp 9/12; con ông Trần Văn Ph, sinh năm 1967 và con bà Vũ Thị L, sinh năm 1966; Gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất; có vợ Bạch Thị Thuý L1, sinh năm 2003; bị cáo chưa có con; Tiền án: Ngày 28-3-2017, Toà án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội xử phạt 5 năm 6 tháng tù về tội “Giết người”, bị cáo ra trại vào ngày 29-4-2020; tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 19-6-2008 Toà án nhân dân Tối Cao xử phạt 3 năm 6 tháng tù về tội “Cướp tài sản”; Ngày 13-02-2014, Công an huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xử phạt hành chính 1.000.000đ về hành vi gây tổn hại cho sức khỏe người khác. Bị cáo ra đầu thú bị tạm giữ từ ngày 30-10-2022 đến ngày 02-11-2022 chuyển tạm giam cho đến nay. (Có mặt)

*** Người bị hại:** Anh Lương Văn Q, sinh năm 1974 (đã chết)

Địa chỉ: Xóm 12, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

1. Ông Lương Ngọc K, sinh năm 1942 và bà Phạm Thị V, sinh năm 1946. (Có mặt).

Cùng trú tại: Xóm 7, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định

2. Chị Nguyễn Thị H2, sinh năm 1975. (Có mặt)

3. Cháu Lương Ngọc S, sinh ngày 17-5-2001. (Vắng mặt)

4. Cháu Lương Ngọc D, sinh ngày 27-9-2009. (Có mặt)

5. Cháu Lương Ngọc H, sinh ngày 10-7-2011. (Có mặt)

Cùng trú tại: Xóm 7, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định

6. Chị Lương Thị H3, sinh năm 1997. (Có mặt)

Địa chỉ: Xóm 14, xã H, huyện G, tỉnh Nam Định.

Người đại diện hợp pháp của cháu Lương Ngọc D và cháu Lương Ngọc H là chị Nguyễn Thị H2, sinh năm 1975. (Có mặt)

** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của những người đại diện hợp pháp của người bị hại:* Ông Hoàng Tám Ph – Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư Minh Anh Việt Nam - Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội. (Có mặt)

** Người làm chứng:*

1. Chị Nguyễn Thị T (vắng mặt);

2. Ông Nguyễn Xuân H1(vắng mặt);

3. Anh Nguyễn Xuân H (vắng mặt);

4. Anh Đinh Văn G (vắng mặt);

5. Anh Vũ Đức D (vắng mặt);

6. Anh Trần Đình L (vắng mặt);

7. Anh Trần Văn T1(vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Xuân H thường xuyên sử dụng số máy điện thoại 0934749999 để liên lạc, từ khoảng đầu tháng 6 năm 2021 anh Lương Văn Q sử dụng số máy điện thoại 0339303066 nhiều lần nháy vào số máy 0934749999 của H. H đã vài lần yêu cầu anh Q không tiếp tục gọi vào số máy của H nữa vì đây là số máy H dùng để làm ăn. Tuy nhiên anh Q vẫn tiếp tục nháy vào máy của H.

Chiều ngày 02-7-2021, H đang ở nhà bố đẻ là ông Nguyễn Xuân H1 tại xóm 14, Giải Phóng, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định thì có Trần Văn N ở xóm 22, xã G, huyện G; Đinh Văn G; Trần Văn T1; Trần Đình L; Vũ Đức D đang ngồi chơi trước cửa nhà ông H1. Lúc này H rủ G, N, T1, L, D đi tập Gym. Trên đường đi H

nhớ ra việc anh Lương Văn Q nhiều lần dùng điện thoại nháy vào số máy điện thoại nên H đã nói cho cả nhóm biết việc này và rủ mọi người đến nhà anh Q, mục đích tìm gặp anh Q để hỏi lý do và để cảnh cáo anh Q không tiếp tục nháy máy điện thoại nữa. Cả nhóm đồng ý đi theo. H rẽ vào xóm 7, xã X, huyện X tìm tới nhà anh Q. Đến cổng, T1 và D ở ngoài trông xe, H, N, G, L vào gọi cửa nhưng không có ai trả lời, một lúc sau ông Nguyễn Hải H4 (trú tại xóm 12, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định là bố vợ anh Q) nhà bên cạnh sát nhà anh Q đi ra nói với nhóm của H là anh Q không có nhà. H nói to với ông H4 “Bác bảo Q từ giờ đừng nháy máy cháu, số điện thoại cháu làm ăn, bác không dạy được thì để chúng cháu dạy, cháu mà tìm được cháu đánh cho một trận”. Lúc này G, N, D, T1, L đứng ở trước cửa nhà anh Q đều nghe thấy nội dung H nói to với ông H4 như trên. Sau đó H lấy điện thoại gọi điện cho anh Q nhưng không nghe máy, H tiếp tục gọi thì anh Q nghe máy và nói với H là đang ngồi uống bia tại quán bán bia và nước giải khát của chị Nguyễn Thị T xóm T, xã X, huyện X. H rủ G, N, D, L, T1 đến quán nước nhà chị T để tìm anh Q, cả nhóm đều biết đi cùng với H tìm anh Q để H giải Q mâu thuẫn và có thể đánh cảnh cáo anh Q nên cả nhóm cùng đi. Lúc này D chở H bằng xe máy Dream của D, N chở T1 bằng xe SH của N, G đi xe Wave một mình, L đi xe Honda Vision một mình, cùng nhau đi đến quán nước của chị T, tới nơi cả nhóm để xe ở ngoài rồi đi vào quán. Lúc này chỉ có một mình anh Q đang ngồi uống bia ở quán. H đi vào ngồi đối diện với anh Q, G vào ngồi ghế phía bên tay trái của anh Q, T ngồi ghế bên tay phải của anh Q, N đứng phía sau anh Q, L đứng ở cửa quán, D ngồi vòng phía sau anh Q cầm điện thoại quay camera, theo D khai là “để quay lại nhóm H xử lý anh Q”. Do trước đây chị T có vay H số tiền 1.000.000 đồng để sử dụng vào việc cá nhân, H hỏi chị T bao giờ trả tiền, thì chị T khát 2 đến 3 tháng nữa sẽ trả H. Ngay lúc này H quay sang bảo anh Q đi ra ngoài nói chuyện rồi đứng dậy đi ra đường trước, G vỗ vào vai bảo anh Q đi ra ngoài, anh Q đi ngay sau H, G đi sau anh Q, tiếp đến N, T1, L đi theo sau, D đi sau cùng cầm điện thoại vừa đi vừa quay camera. Khi anh Q ra đến giữa đường liền xóm ngay trước cửa quán nước của chị T thì H lấy trong túi quần ra 01 bình xịt (loại bình xịt ngăn mùi nhãn hiệu Romano) cầm trên tay trái xịt thẳng vào mặt anh Q rồi dùng tay phải đánh vào mặt anh Q, G đứng bên cạnh cũng dùng tay đánh vào mặt anh Q làm anh Q ngã xuống đường; G tiếp tục dùng chân đá vào vùng ngực, bụng, mặt anh Q 09 lần. Lúc này H tay trái cầm bình xịt vào mặt anh Q và nói “Mày biết bố mày là ai không?”, rồi dùng chân đạp vào mặt anh Q. Khi H và G đánh anh Q thì Trần Đình L, Trần Văn T1 đứng xung quanh anh Q cạnh G và H, lúc này Trần Văn N đi đến chỗ anh Q đang nằm, dùng chân trái đè lên mặt, tay trái giữ tay anh Q rồi dùng cùi trỏ tay phải đánh liên tiếp nhiều lần vào vùng mạn sườn và hông bên phải của anh Q. D cầm máy điện thoại vừa đi vừa quay camera tiến sát đến chỗ H, N, G đánh anh Q thì H đẩy D ra. Thấy N dùng cùi chỏ đánh liên tiếp vào vùng hông anh Q nên H can ngăn không để N tiếp tục đánh anh Q nữa. Lúc này anh Q chấp tay xin, H chỉ tay vào mặt anh Q nói “Mày biết chưa, Đ. mẹ con chó này, bố mày giết mày luôn, rút kinh nghiệm nhé”, mục đích để dọa anh Q không nháy máy đến điện thoại của H nữa, rồi dùng chân đạp vào mặt anh Q hai lần. Tiếp đó G đứng bên cạnh dùng chân phải đá vào lưng của anh Q hai lần. Anh Q chấp tay xin, thấy anh Q còn tỉnh táo các đối tượng đề mặc

anh Q nằm dưới đường rồi bỏ đi đến phòng tập gym của anh Doãn Văn Đ ở xóm 2, xã H, huyện G, mấy phút sau đó đi ăn uống tại quán ăn ngay cạnh phòng tập gym, khi đến phòng tập gym D đã gửi toàn bộ đoạn video đã quay thông qua mạng xã hội Messenger cho H.

Anh Q bị thương được người dân và gia đình đưa đi sơ cứu tại Trạm y tế xã Xuân Phú, cấp cứu Trung tâm y tế huyện Giao Thủy, sau đó được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Việt Đức Hà Nội đến 03 giờ 40 phút ngày 03-7-2021 anh Q có nguy cơ tử vong cao nên bệnh viện Việt Đức đã cho gia đình đưa anh Q về, đến 7 giờ 30 phút ngày 03-7-2021 thì anh Q tử vong tại gia đình.

Sau khi xảy ra vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định đã phối hợp với Công an huyện Xuân Trường và các Cơ quan chức năng thu giữ các tài liệu, chứng cứ, liên quan đồng thời tiến hành tổ chức khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi thu thập tài liệu điều tra làm rõ vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số 5695/C09- TT3 ngày 16-7-2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Các mẫu ghi chất màu nâu đỏ thu tại hiện trường là máu của một người N giới có kiểu gen hệ GlobalFiler và Yfiler trùng hoàn toàn với kiểu gen hệ GlobalFiler và Yfiler của Lương Văn Q.

Tại Bản kết luận giám định số 5697/C09- TT3 ngày 03-8-2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Mô bệnh học: Hình ảnh các tạng kém tưới máu/gan xơ, lách xơ. Độc chất: Trong mẫu phủ tạng, chất chứa trong dạ dày của tử thi Lương Văn Q gửi giám định không tìm thấy các chất độc thường gặp: Xyanua, Methanol, Hydrophosphid, thuốc an thần gây ngủ, thuốc diệt chuột, thuốc trừ sâu- diệt cỏ, alkaloid độc của lá ngón, mã tiền, cà độc dược, quinnin, ô dầu- phụ tử.

Tại bản kết luận giám định số 920/GĐKTHS ngày 07-9-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, kết luận nguyên nhân chết của nạn nhân Lương Văn Q, sinh năm 1974 chết do chấn thương tạng trong ổ bụng, chảy máu trong. Cơ chế: Chấn thương tạng ổ bụng do tác động ngoại lực của vật tày cứng.

Tại Bản kết luận giám định số 1351/KL-PC09 ngày 26-10-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Không phát hiện thấy dấu vết bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong toàn bộ mẫu cần giám định (Ký hiệu A1, A2).

Tại Bản kết luận giám định số 1370/KLGĐ-PC09 ngày 22-10-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu vật gửi giám định không phải là vũ khí, công cụ hỗ trợ.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội Trần Văn N đã bỏ trốn, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định đã ra quyết định truy nã. Vụ án đã điều tra, truy tố, xét xử và tách hành vi của Trần Văn N tiếp tục điều tra, đến ngày 30 tháng 10 năm 2022, Trần Văn N đã ra đầu thú tại cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Các vật chứng liên quan đến vụ án đã được xử lý theo Q định tại bản án số 14/2022/HS-ST ngày 26-01-2022 của Toà án nhân dân tỉnh Nam Định. Quá trình phục hồi điều tra vụ án đối với Trần Văn N không thu giữ đồ vật tài liệu gì.

Về trách nhiệm dân sự: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 14/2022/HS-ST ngày 26-01-2022 của Toà án nhân dân tỉnh Nam Định đã giải quyết toàn bộ vấn đề bồi thường giữa Nguyễn Xuân H, Đinh Văn G; Trần Văn T; Trần Đình L; Vũ Đức D cho đại diện hợp pháp của người bị hại xong. Trong quá trình điều tra bị cáo Trần Văn N có tác động gia đình bồi thường cho người đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 50.000.000đ, tuy nhiên đại diện hợp pháp cho người bị hại chưa nhận số tiền bồi thường trên.

Đối với các bị cáo khác Nguyễn Xuân H, Đinh Văn G, Vũ Đức D, Trần Đình L, Trần Văn T đã bị truy tố, Toà án nhân dân tỉnh Nam Định đã xét xử sơ thẩm, Toà án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội đã xét xử phúc thẩm, đều tuyên bố các bị cáo Nguyễn Xuân H, Đinh Văn G, Vũ Đức D, Trần Đình L, Trần Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, khoản 4 Điều 134 BLHS và Q định mức hình phạt đối với từng bị cáo trong vụ án.

Tại Bản cáo trạng số 122/CT-VKSND-P2 ngày 30-11-2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố Trần Văn N về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 BLHS.

Tại phiên toà: Bị cáo Trần Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo rất hối hận và xin lỗi gia đình người bị hại, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ để bị cáo sớm có cơ hội trở lại với gia đình và xã hội. Những người đại diện hợp pháp của người bị hại nhận thấy bị cáo đã ăn năn hối hận với hành vi do bị cáo đã gây ra. Do vậy, đề nghị HĐXX giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự tại phiên toà hôm nay giữa bị cáo, gia đình bị cáo và gia đình của người bị hại đã thống nhất tự thỏa thuận giải quyết được với nhau như sau: Bị cáo tự nguyện bồi thường cho gia đình của người bị hại số tiền 120.000.000đ, gia đình của người bị hại nhất trí nhận số tiền này nên đề nghị Toà án ghi nhận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định luận tội: Giữ nguyên nội dung cáo trạng và quyết định đã truy tố. Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn N về tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d, h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 BLHS. Xử phạt Trần Văn N từ 05 năm 06 tháng tù đến 06 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên toà hôm nay bị cáo cùng gia đình của người bị hại đã tự thương lượng thỏa thuận với nhau như sau: Bị cáo tự nguyện bồi thường cho gia đình của người bị hại số tiền 120.000.000đ, tại phiên toà đã bồi thường được số tiền 50.000.000đ. Số tiền còn lại 70.000.000đ bị cáo và gia

đình phải có trách nhiệm bồi thường cho gia đình của người bị hại trong thời hạn tối đa là 15 ngày kể từ ngày hôm nay. Xét việc thỏa thuận giữa bị cáo với gia đình của người bị hại là hoàn toàn tự nguyện, không ảnh hưởng đến việc xét xử cũng như giải quyết vụ án. Nên đề nghị HĐXX ghi nhận sự thỏa thuận và không đặt ra giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Đã được giải quyết, xử lý xong tại bản án hình sự sơ thẩm số 14/2022/HS-ST ngày 26-01-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho những người đại diện hợp pháp của người bị hại có quan điểm: Nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định về tội danh và điều luật áp dụng. Xét bị cáo ăn năn hối hận với hành vi do bị cáo đã gây ra nên đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự thì giữa gia đình bị cáo, bị cáo với gia đình của người bị hại đã thống nhất tự thỏa thuận giải quyết được với nhau nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết, đề nghị Tòa án ghi nhận. Những người đại diện hợp pháp của người bị hại nhất trí với quan điểm của luật sư Hoàng Tám Ph và không có ý kiến gì khác.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thực sự ăn năn hối lỗi, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức thấp nhất để bị cáo sớm có cơ hội trở lại với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn N không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, có cơ sở xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Văn N tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, các bản kết luận giám định, lời khai của những người đại diện hợp pháp của người bị hại, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã đủ cơ sở kết luận: Chiều ngày 02-7-2021, Nguyễn Xuân H đã rủ Đinh Văn G, Trần Văn N, Vũ Đức D, Trần Đình L, Trần Văn T đi đến nhà anh Q để hỏi về việc nháy máy và đánh cảnh cáo anh Q. Khi đến thì anh Q không có nhà, H gọi điện cho anh Q biết được anh Q đang ở quán nước của chị Nguyễn Thị T, H đã rủ N, G, D, L, T đến quán nước để tìm anh Q. Cả nhóm đều hiểu mục đích của H tìm anh Q để hỏi lý do và đánh cho anh Q một trận để cảnh cáo. Khi đến quán nước của chị T, H nói với anh Q đi là ngoài đường nói chuyện, khi ra đến giữa đường H đã dùng bình xịt khử mùi xịt thẳng vào mặt rồi dùng tay đánh vào mặt anh Q, G dùng tay đánh vào mặt làm anh Q ngã ra đường, G tiếp tục dùng tay, chân đánh vào mặt vào người anh Q. N dùng cùi chỏ tay đánh liên tục vào người anh Q. H thấy N đánh anh Q liên tục nên gạt N ra không cho đánh nữa, đồng thời chỉ tay vào mặt, chửi bới đe dọa anh Q. Anh Q xin thì H, G và N không tiếp tục đánh anh Q nữa. Khi H, G, N đánh anh Q thì T và L đứng bên cạnh, D dùng máy điện thoại để quay lại toàn bộ hành động đánh anh Q của H, G và N. Sau khi đánh xong thấy anh Q vẫn còn tỉnh táo, H cùng cả nhóm đối tượng bỏ mặc anh Q nằm dưới đường rồi bỏ đi. Anh Q bị thương nằm dưới đường được người dân và gia đình đưa đi sơ cứu tại Trạm y tế xã Xuân Phú, cấp cứu Trung tâm y tế huyện Giao Thủy, sau đó được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Việt Đức - Hà Nội. Do tình trạng thương tích nặng, gia đình đưa anh Q về nhà đến 7 giờ 30 phút ngày 03-7-2021 thì bị tử vong. Kết luận giám định xác định nguyên nhân chết của anh Q do chấn thương tạng trong ổ bụng, chảy máu trong; Cơ chế: Chấn thương tạng ổ bụng do tác động ngoại lực của vật tày, cứng. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xuất phát từ mâu thuẫn không đáng có mà bị cáo cùng các đồng phạm khác đã trực tiếp dùng tay chân đánh anh Q dẫn đến tử vong, hành vi đó của N thể hiện tính chất côn đồ nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 BLHS, bị cáo có nhân thân xấu ngày 19-6-2008 bị Tòa án nhân dân tối cao xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản”, ngày 13-2-2014, Công an huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000 đồng về hành vi gây

tổn hại cho sức khỏe người khác; bị cáo có một tiền án ngày 28-3-2017, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội “Giết người”. bị cáo chấp hành xong hình phạt vào ngày 29-4-2020 nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa đổi bản thân, khi được trở về với cộng đồng được hơn một năm bị cáo lại tiếp tục tái phạm nguy hiểm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Như vậy, trong vụ án này bị cáo phải chịu hai tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, bị cáo đã ra đầu thú để mong được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, tại phiên tòa hôm nay những đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS; tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình của người bị hại số tiền 120.000.000đ, những người đại diện hợp pháp của người bị hại đồng ý nhận số tiền này và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ tội cho bị cáo nên bị cáo còn được hưởng thêm một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS.

[4] Về mức độ hành vi phạm tội, vị trí vai trò của bị cáo trong vụ án nhận thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tuyên mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, nhằm trừng trị, giáo dục, cải tạo đối với bị cáo, phát huy tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung. Bắt nguồn từ mâu thuẫn nhỏ mà H đã rủ G, T, D, L và bị cáo N là đồng phạm giúp sức tích cực, bị cáo là người trực tiếp đánh anh Q dẫn đến hậu quả làm anh Q chết nên bị cáo giữ vai trò thứ hai trong vụ án. Tuy việc anh Q chết là nằm ngoài ý chí chủ quan của bị cáo và các đồng phạm nhưng cũng thể hiện có tính chất côn đồ của bị cáo và các đồng phạm. Trong vụ án này, Nguyễn Xuân H giữ vai trò đầu vụ, cùng bị cáo và các đồng phạm khác đi tìm gặp và đánh anh Q để giải quyết mâu thuẫn. Đinh Văn G là đồng phạm giúp sức tích cực, là người trực tiếp đánh anh Q nên giữ vai trò thứ ba trong vụ án. Đối với Trần Văn T, Vũ Đức D, Trần Đình L tuy không trực tiếp đánh anh Q nhưng là người cùng đi, mục đích thể hiện lực lượng áp đảo đối với anh Q để bị cáo và các đồng phạm có thêm động lực thực hiện hành vi phạm tội của mình nên T, D, L giữ vai trò thứ yếu trong vụ án.

[5] Về hình phạt: Cần xem xét đến tính chất của các đồng phạm khác và của bị cáo; đối với Nguyễn Xuân H tuy là người cầm đầu, rủ rê bị cáo và các đồng

phạm khác. Tại bản án hình sự phúc thẩm số 357/2022/HSPT ngày 19-05-2022 của Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã tuyên phạt Nguyễn Xuân H 6 năm tù, Đinh Văn G 5 năm 6 tháng tù. Bị cáo N giữ vai trò, vị trí sau H. Tại phiên tòa hôm nay những người đại diện hợp pháp của người bị hại đề nghị HĐXX xem xét giảm hình phạt cho bị cáo nên bị cáo có tới 4 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Do có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 54 BLHS áp dụng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo khi quyết định hình phạt để bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo cùng gia đình của người bị hại đã tự thương lượng thoả thuận với nhau như sau: Bị cáo tự nguyện bồi thường cho gia đình của người bị hại số tiền 120.000.000đ, tại phiên tòa đã bồi thường được số tiền 50.000.000đ. Số tiền còn lại 70.000.000đ bị cáo và gia đình phải có trách nhiệm bồi thường cho gia đình của người bị hại trong thời hạn tối đa là 15 ngày kể từ ngày hôm nay. Gia đình của người bị hại đồng ý nhận số tiền này và đều đề nghị Toà án ghi nhận sự tự nguyện thoả thuận của hai bên trong bản án. Xét thấy, sự thoả thuận của bị cáo và những người đại diện hợp pháp của người bị hại là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với đạo đức xã hội, không trái pháp luật nên sẽ được ghi nhận trong bản án.

[7] Về xử lý vật chứng: Đã được xem xét giải quyết xong tại bản án hình sự sơ thẩm số 14/2022/HS-ST ngày 26-01-2022 của Toà án nhân dân tỉnh Nam Định nên tại phiên tòa này Hội đồng xét xử không cần đề cập, giải quyết.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 BLTTHS; Điều 23, Điều 27NQ số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm. Án phí dân sự sơ thẩm, tại phiên tòa bị cáo và gia đình của người bị hại đã tự thoả thuận với nhau xong và đề nghị Toà án ghi nhận. Do không phải giải quyết về phần trách nhiệm dân sự nên miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn N phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d, h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 54; Điều 58 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt Trần Văn N 05 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù

tính từ ngày 30-10-2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Trần Văn N bồi thường cho gia đình của người bị hại số tiền 120.000.000đ (Một trăm hai mươi triệu đồng). Tại phiên tòa bị cáo đã bồi thường được số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng). Số tiền còn lại 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng) bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho những người đại diện hợp pháp của bị hại trong thời hạn tối đa là 15 ngày kể từ ngày hôm nay (21-02-2023).

3. Nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp Cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Về án phí: Bị cáo Trần Văn N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo Trần Văn N.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, những người đại diện hợp pháp của người bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND cấp cao;
- CA; VKS tỉnh Nam Định;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Trại Tạm giam; Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- UBND xã Giao Long;
- Lưu hồ sơ; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Lại Văn Tùng

